

# BÀN THÊM VỀ TÊN GỌI VÀ CÁCH VIẾT TÊN DÂN TỘC/NGÔN NGỮ, CÁC NHÓM ĐỊA PHƯƠNG/PHƯƠNG NGỮ DÂN TỘC BRU-VÂN KIỀU\*

Nguyễn Hữu Hoàn

Viện Ngôn ngữ học

Email: [nhoanh2004@gmail.com](mailto:nhoanh2004@gmail.com)

Ngày nhận bài: 15/10/2020

Ngày phản biện: 08/11/2020

Ngày tác giả sửa: 09/11/2020

Ngày duyệt đăng: 15/11/2020

Ngày phát hành: 20/11/2020

DOI:

<https://doi.org/10.25073/0866-773X/473>

**H**iện nay một số dân tộc ở Việt Nam có nhu cầu xác định lại thành phần dân tộc, thành phần ngôn ngữ; tộc danh, tên ngôn ngữ của họ. Dân tộc Bru-Vân Kiều là một trong số các trường hợp như vậy. Mục đích của bài viết là thông qua việc nghiên cứu để đề xuất, lựa chọn một tên gọi thích hợp, một cách ghi thống nhất nhằm tham khảo, khi giải quyết vấn đề đang đặt ra ở trên. Theo đó, về tên gọi và cách viết tên dân tộc/ngôn ngữ: Sử dụng tên gọi và cách viết Bru thay cho tên gọi đang dùng hiện nay Bru-Vân Kiều. Về tên gọi và cách viết tên các nhóm địa phương/phương ngữ, sử dụng tên gọi kép: Bru Vân Kiều, Bru Trì, Bru Khùa, Bru Ma Coong.

**Từ khóa:** Tên gọi; Cách ghi tên gọi; Nhóm địa phương; Bru-Vân Kiều.

## 1. Đặt vấn đề

Hiện nay, *Bru-Vân Kiều* là tên chính thức của một dân tộc đang nói đến. Các nhóm địa phương: *Trì* (hay *Tri*, *Tia rì*, *Chà Ly*, *Trùi...*); *Măng Coong* (hay *Ma Coong*, *Mang Cong*, *Mường Kong*); *Khùa* (hay *Katok*, *Blu Băm*); *Vân Kiều*. Tên dân tộc này trùng với tên ngôn ngữ; Tên các nhóm địa phương trùng với tên các phương ngữ.

Theo cách phân loại cội nguồn phổ biến hiện nay, tiếng Bru-Vân Kiều thuộc nhánh Cơ Tu - Bru (*Katuic*), chi Môn - Khơ Me (*Mon - Khmer*), ngữ hệ Nam Á (*Austroasiatic*). Nhánh Cơ Tu - Bru được phân biệt thành hai nhóm: *Katuic Đông* và *Katuic Tây*. *Katuic Đông* gồm tiếng Cơ Tu, Pa Cô, Ta Ôi, Ir, Nghe... *Katuic Tây*: Bru-Vân Kiều, Kùì, Sô.

Bài viết này xin góp thêm ý kiến về tên gọi và cách viết tên dân tộc, các nhóm địa phương và ngôn ngữ dân tộc Bru-Vân Kiều. Mục đích của bài viết là thông qua việc nghiên cứu, tìm hiểu này nhằm đề xuất, lựa chọn một tên gọi thích hợp, một cách ghi thống nhất để tham khảo, khi giải quyết vấn đề đang đặt ra ở trên.

## 2. Tổng quan nghiên cứu

Vấn đề tên gọi và cách viết (ghi) tên dân tộc/ngôn ngữ, tên nhóm địa phương/phương ngữ của dân tộc Bru-Vân Kiều đã được khá nhiều công trình dân tộc học, ngôn ngữ học đề cập đến. Những kết

quả nghiên cứu cụ thể là khá phong phú, đa dạng. Vì thế, để tiện cho việc theo dõi, sau đây chúng tôi sẽ lần lượt trình bày các kết quả đó theo dân tộc và từng nhóm địa phương<sup>1</sup>.

### 2.1. Về tên gọi và cách viết tên gọi của dân tộc/ngôn ngữ Bru-Vân Kiều

Theo “Danh mục các dân tộc Việt Nam” do Tổng cục Thống kê ban hành ngày 2/3/1979, tên gọi *Bru-Vân Kiều* được sử dụng là tên gọi chính thức của dân tộc Bru-Vân Kiều. Ở nước ta, dân tộc Bru-Vân Kiều được xác định gồm 4 nhóm địa phương: *Vân Kiều*, *Trì*, *Khùa*, *Măng Coong*. Trên thực tế, việc xác định tên gọi cũng như số lượng các nhóm địa phương của dân tộc này là một quá trình không đơn giản.

Nếu ngược dòng thời gian chúng ta sẽ thấy, trong bảng Danh mục các dân tộc thiểu số ở Việt Nam năm 1959 thì *Bru*, *Khùa*, *Vân Kiều* được xem là 3 dân tộc khác nhau (Diễn, 1995, tr.41); đến Danh mục điều tra dân số năm 1974 thì *Khùa*, *Trì*, *Măng Coong* được hợp nhất thành một dân tộc có tên là *Bru* (Diễn, 1995, tr.53). Năm 1978, qua kết quả nghiên cứu của các nhà dân tộc học, bộ phận *Vân Kiều* được xác định là một nhóm địa phương

<sup>1</sup> Khi trình bày, chúng tôi sử dụng tên dân tộc và tên các nhóm địa phương được ghi ở “Danh mục các dân tộc Việt Nam” do Tổng cục Thống kê công bố năm 1979.

\* Bài viết là sản phẩm khoa học thuộc đề tài độc lập cấp Quốc gia “Nghiên cứu xác định thành phần ngôn ngữ các dân tộc thiểu số trong mối quan hệ với vấn đề xác định thành phần dân tộc”, Mã số: ĐTDLXH-05/18.

cũng thuộc dân tộc Bru (Viện Dân tộc học, 1978, tr.126). Như vậy, mãi đến năm 1978, sau nhiều năm nghiên cứu, các nhà dân tộc học mới xác định được bốn nhóm *Khùa, Tri, Măng Coong, Vân Kiều* cùng thuộc một dân tộc với tộc danh là *Bru*. Hầu hết các nhà dân tộc học đều xác nhận rằng, tộc danh *Bru* là tên tự gọi của cả bốn nhóm *Vân Kiều, Tri, Khùa, Măng Coong*. Ý nghĩa của tên tự gọi này cũng được hiểu một cách thông nhất là «Người ở miền rừng» (Đường, 1997; Mạnh, 2003; Tuyên, 1963; Viện Dân tộc học, 1975, 1878; Viện Dân tộc học & Viện Ngôn ngữ học, 2002)... Chẳng hạn, theo tác giả Phan Hữu Dật thì “Người Vân Kiều, người Măng Coong, người Tri, người Khùa đều tự coi mình là Bru. Bru trong ngôn ngữ của các tộc người này có nghĩa là người ở miền rừng. Như vậy, Bru không phải là tên gọi của một tộc người riêng biệt mà là tên gọi chung của Vân Kiều, Măng Coong, Tri, Khùa” (Viện Dân tộc học, 1975, tr.537). Tác giả Bê Viết Đăng cũng có một quan điểm tương tự: “Các nhóm người Khùa, Vân Kiều, Tri, Măng Coong chỉ là những nhóm địa phương của tộc người Bru. Bru là tên tự gọi của đồng bào và các nhóm người Khùa, Vân Kiều, Tri, Măng Coong mà những tài liệu nghiên cứu của nhiều người trong nhiều thời gian khác nhau dẫn đến kết luận như vậy” (Viện Dân tộc học, 1975, tr.93). Cũng xin lưu ý là, trong các tài liệu ngôn ngữ học, đặc biệt là của các học giả nước ngoài, khi nhắc đến ngôn ngữ của dân tộc này, phần lớn các học giả thường sử dụng tên gọi *Bru* (Ma & Thông, 1998, tr.331-334).

Đến năm 1979, tên gọi dân tộc *Bru* được chính thức thay thế bằng tên gọi *Bru-Vân Kiều* (tên gọi này được sử dụng lần đầu tiên trong Danh mục các dân tộc Việt Nam do Tổng cục Thống kê ban hành ngày 2/3/1979). Tên gọi này được tạo ra bằng cách ghép hai tên *Bru* (tên tự gọi chung của 4 nhóm địa phương) và *Vân Kiều* (tên gọi của một nhóm địa phương) với nhau. Điều đáng quan tâm là, sau khi ra đời, việc sử dụng tên gọi *Bru-Vân Kiều* vẫn thiếu sự nhất quán. Trong danh mục các dân tộc được sử dụng để điều tra dân số tháng 10 năm 1979, Tổng cục Thống kê vẫn sử dụng tên gọi cũ của dân tộc này là *Bru (Vân Kiều)* (Diễn, 1995, tr.303). Thiếu nhất quán nhất có lẽ là việc khai và ghi tên dân tộc Bru-Vân Kiều trong các giấy tờ quan trọng của người dân như: Chứng minh thư, hộ khẩu, học bạ, bằng lái xe... Có thể nói, phần lớn các giấy tờ này đều không ghi đúng tên dân tộc đã quy định (xem thực tế điều tra được trình bày ở các phần sau).

Ngoài hai tên gọi được sử dụng chính thức vào các giai đoạn khác nhau ở trên, năm 1984, tác giả Nguyễn Quốc Lộc có một đề nghị khác: Sử dụng tên gọi Vân Kiều thay cho tên gọi Bru-Vân Kiều. Theo tác giả “Tên Vân Kiều được phổ biến rộng rãi, được đồng bào đồng bào chấp nhận, gắn liền

với lịch sử tộc người và với cộng đồng Việt Nam. Vì vậy việc dùng tên gọi Vân Kiều là đúng đắn và có lợi hơn” (Lộc & Thông, 1984, tr.39-40). Thiết nghĩ, lý do mà tác giả đưa ra chưa có sức thuyết phục, có lẽ vì thế mà trên thực tế, đề nghị này chưa được ủng hộ.

Cũng cần bàn thêm là, ở Lào dân tộc Bru-Vân Kiều được gọi là *Sô* (Viện Dân tộc học, 1978, tr. 126).

Bên cạnh tên gọi dân tộc, một vấn đề nữa rất cần được quan tâm đối với dân tộc Bru-Vân Kiều là cách viết tên dân tộc/ngôn ngữ của họ. Theo tìm hiểu, ở các tài liệu khác nhau, cách viết tên cũng không thống nhất.

Trước hết là tên gọi *Bru*. Tên gọi này trong các tài liệu dân tộc học được viết khá đa dạng với các hình thức như: *Bru, Buru, Bruu, Bro, Baro* (Viện Dân tộc học, 1978, tr.127). Trong các tài liệu về ngôn ngữ học, khi nhắc đến tên ngôn ngữ của dân tộc này, chúng tôi thấy tồn tại bốn cách viết: *Bru, Brũ, Brôu, Bruu*. Như thế, tên gọi Bru có đến 7 cách viết khác nhau: *Bru, Buru, Bruu, Bro, Baro, Brũ, Brôu*.

Đối với tên gọi Bru-Vân Kiều, cách viết đơn giản hơn. Trong các tài liệu mà chúng tôi tiếp cận được, hiện chỉ tồn tại ba cách viết: *Bru-Vân Kiều, Brũ-Vân Kiều* và *Bru Vân Kiều* (không có gạch ngang) (Ma & Thông, 1998, tr.15).

## 2.2. Về tên gọi và cách viết tên gọi của nhóm địa phương/phương ngữ Vân Kiều

Bên cạnh tộc danh tự gọi *Bru*, trong Danh mục các dân tộc Việt Nam năm 1979, nhóm địa phương này được gọi và ghi là *Vân Kiều*. Trong các tài liệu khác nhau, tên nhóm địa phương này cũng được ghi thống nhất như vậy.

Về mặt ý nghĩa, tên gọi *Vân Kiều* có 4 cách giải thích khác nhau. Cách thứ nhất quan niệm, tên gọi *Vân Kiều* bắt nguồn từ tên một ngọn núi ở huyện Hướng Hóa mà người Vân Kiều sống tập trung quanh đó (núi Vân Kiều) (Viện Dân tộc học, 1978, tr.126) (Viện Dân tộc học, 1975). Cách thứ hai cho rằng, tên gọi *Vân Kiều* có thể bắt nguồn từ tên một địa phương là *Tổng Vân Kiều* (Tuyên, 1963, tr.72). Cách thứ ba thì phỏng đoán, tên gọi *Vân Kiều* có thể bắt nguồn từ tên dòng suối mang tên “*Sakiêu*”; trong đó *Vân* là biến âm của *vil* (nghĩa là làng), *Kiêu* là biến âm của “*Sakiêu*” (Ma & Thông, 1998, tr.9). Cách thứ tư lại cho rằng, *Vân* bắt nguồn từ *val, vel, vil* (nghĩa là làng), còn *Kiêu* là tên người (Lộc & Thông, 1984, tr.39). Trong 4 cách giải thích vừa nêu, chúng tôi thấy cách thứ nhất hợp lý hơn cả.

Ngoài tên gọi Vân Kiều, theo Vương Hoàng Tuyên “bọn thông trị trước đây gọi đồng bào với những tên miệt thị dân tộc là *Mọi Cà-lơ* hay *Mọi có đuôi*”. Sở dĩ có tên là Mọi có đuôi vì đồng bào đồng khổ và có một giải bỏ xuống ở sau đít” (Tuyên, 1963, tr.72). Trên thực tế, tên gọi này hầu

như không được sử dụng.

### 2.3. Về tên gọi và cách viết tên gọi của nhóm địa phương/phương ngữ Trì

Trong Danh mục các dân tộc Việt Nam, tên của nhóm địa phương đang bàn được ghi là *Trì*. Phần lớn các tài liệu dân tộc học, ngôn ngữ học khi đề cập đến nhóm này cũng ghi như vậy. Về ý nghĩa, theo Đặng Nghiêm Vạn, tên này xuất phát từ tên một địa phương khi xưa người Trì cư trú (Vạn, 1988, tr.46). Công trình “Các dân tộc ít người ở Việt Nam (khu vực phía Bắc)” cho biết, bộ phận người Bru vốn sinh tụ ở vùng Trung Lào di cư sang miền Tây Quảng Trị” có lẽ mang tên là *Trì*” (Viện Dân tộc học, 1978, tr.126). Bên cạnh tên gọi *Trì*, cũng có những tài liệu đề cập đến một số tên gọi và cách ghi khác như: *Tri*, *Tia Ri*, *Chà Ly*, *Trùi* (Viện Dân tộc học, 1978, tr.126). Có lẽ đây chỉ là biến thể của tên gọi *Trì* mà thôi. Theo Phan Hữu Dật và Không Diển, người Trì còn tự gọi mình là *Bru Trì* (Ủy ban Dân tộc, 2013, tr.30).

### 3.4. Về tên gọi và cách viết tên gọi của nhóm địa phương/phương ngữ Khùa

Trong Danh mục các dân tộc Việt Nam, tên của nhóm địa phương này được ghi là *Khùa*. Các tài liệu dân tộc học, ngôn ngữ học khi đề cập đến nhóm này cũng ghi như vậy. Đây là tên được các dân tộc khác gọi. Vương Hoàng Tuyên cho rằng, tên *Khùa* mới có sau này khi đồng bào về sống tập trung ở xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa. Các tác giả trong “Các dân tộc ít người ở Việt Nam (khu vực phía Bắc)” cũng có ý tưởng như vậy khi cho rằng, *Khùa* và *Ma Coong* vốn là một và ở Lào họ được gọi chung là *Ma Coong* (Viện Dân tộc học, 1978, tr.127). Như thế, tên gọi *Khùa* cũng như tên gọi *Vân Kiều* chỉ mới xuất hiện sau khi người Bru từ Lào di cư sang Việt Nam. Nhưng ý nghĩa của *Khùa* là gì thì chưa có tác giả nào bàn đến.

### 3.5. Về tên gọi và cách viết tên gọi của nhóm địa phương/phương ngữ Măng Coong

Trong Danh mục các dân tộc Việt Nam, tên của nhóm địa phương này được ghi là *Măng Coong*. Theo Đặng Nghiêm Vạn, tên này xuất phát từ tên một địa phương khi xưa người Măng Coong cư trú (Vạn, 1988, tr.46). Trong các tài liệu dân tộc học, ngôn ngữ học, khi đề cập đến nhóm địa phương này, nhiều tài liệu còn gọi và ghi bằng các hình thức khác như: *Ma Coong*, *MaCoong*, *Macoong*, *Mang Cong*, *Măng cong*, *Mong Koong*, *Măng Koong*, *Ma Koong*, *Mong Khong*, *Mường Kong* (Viện Dân tộc học, 1978, tr.126), (Ma & Thông, 1998, tr.10). Theo điều tra của chúng tôi, tên gọi của nhóm này được phát âm và ghi theo phiên âm quốc tế là [makɔŋ]. Các cách ghi khác nhau trên đây là do khả năng của các tác giả và nguồn gốc thông tin mà họ có được. Cũng theo Phan Hữu Dật và Không Diển, người

*Măng Coong* còn tự gọi mình là *Bru Măng Coong* (Ủy ban Dân tộc, 2013, tr.30). Theo suy nghĩ của chúng tôi, có lẽ tên tự gọi *Bru Măng Coong* mới xuất hiện gần đây, sau tên tự gọi *Bru*.

Sự phức tạp, đa dạng, phong phú trong cách gọi tên, cách ghi tên gọi đối với dân tộc và các nhóm địa phương của dân tộc Bru-Vân Kiều như đã trình bày ở trên, đã gây không ít khó khăn cho các nhà quản lý cũng như các nhà nghiên cứu khoa học trong việc nhận diện dân tộc/ngôn ngữ Bru-Vân Kiều. Rõ ràng rất cần một sự xem xét đề có sự lựa chọn thích hợp, được đề xuất sử dụng thống nhất trong đời sống hiện nay.

### 3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện bài viết này, chúng tôi chọn cách tiếp cận của ngôn ngữ học nhân học (anthropological linguistics). Tức là xem xét vấn đề trong mối quan hệ chặt chẽ giữa ngôn ngữ với các đặc điểm văn hóa tộc người.

Phương pháp nghiên cứu được sử dụng là điều tra xã hội học ngôn ngữ (socio - linguistics). Tư liệu sử dụng trong bài viết này, ngoài việc tham khảo những kết quả nghiên cứu của các công trình nghiên cứu đi trước, chúng tôi chủ yếu dựa vào kết quả điều tra điền dã của mình vào năm 2019. Ở đợt điền dã này, chúng tôi đã phỏng vấn trực tiếp bằng bảng hỏi đối với 801 người của 4 nhóm địa phương Vân Kiều, Trì, Khùa, Măng Coong (mỗi nhóm 200 người, riêng nhóm Khùa là 201 người) thuộc dân tộc Bru-Vân Kiều. Các nội dung điều tra liên quan đến bài viết là ý thức về tên tự gọi dân tộc, thực trạng sử dụng tên gọi dân tộc ở một số giấy tờ quan trọng, thái độ về tên gọi, tiếng nói cũng như cách ghi tên gọi, tiếng nói của từng nhóm địa phương. Các kết quả điều tra này được xử lý trên máy tính bằng phần mềm SPSS.

### 4. Kết quả nghiên cứu

Liên quan đến nội dung của bài viết, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 5 nội dung:

- Tên dân tộc của ông/bà được ghi trong chứng minh thư (CMT), hộ khẩu (HK), học bạ (HB) là gì?
- Tên tự gọi của dân tộc mình là gì?
- Cách viết nào dưới đây phù hợp nhất đối với tên dân tộc mình?
- Tiếng nói bác (ông, bà...) đang sử dụng hàng ngày gọi là tiếng gì?
- Cách viết nào dưới đây phù hợp nhất đối với tên gọi tiếng nói của dân tộc mình ở đây?

Kết quả xử lý tư liệu điều tra cho thấy thực trạng như sau:

#### 4.1. Đối với nhóm địa phương Vân Kiều

- Trong chứng minh thư, chỉ có 25,1% khai tên dân tộc là Bru-Vân Kiều trong khi đó có tới 74,9%



khai tên dân tộc là Vân Kiều. Đối với sổ hộ khẩu, tỷ lệ này là 22,8% và 77,2%; đối với học bạ, tỷ lệ là 36,2% và 63,8%.

- Về tên tự gọi dân tộc, có 85% người trả lời tự nhận là dân tộc Bru-Vân Kiều, 14,5% tự nhận là dân tộc Vân Kiều, 0,5% tự nhận là Bru-Tri.

- Về cách viết tên dân tộc, 80,6% người trả lời cho rằng, cách viết phù hợp nhất là Bru Vân Kiều, 19,4% xác nhận là Vân Kiều

- Về ý thức tự giác ngôn ngữ, có 83% người trả lời tự nhận tiếng nói của họ là tiếng Bru-Vân Kiều, 16,5% xác nhận là tiếng Vân Kiều, 0,5% xác nhận là Bru Tri

- Về cách viết tên tiếng nói, 81,1% cho cách viết phù hợp nhất là Bru-Vân Kiều, 18,9% xác nhận là Vân Kiều.

Kết quả ở trên cho thấy: Tên tự gọi dân tộc/ngôn ngữ Bru trước đây hầu như không được nhắc đến, thay vào đó, hầu hết coi tên tự gọi là Bru Vân Kiều (85%/83%). Có điều lạ là, trong các giấy tờ quan trọng thì đại bộ phận người Vân Kiều lại lấy tên nhóm địa phương của mình để khai tên dân tộc (CMT 74,9%, HK 77,2%, HB 63,8%).

Đối với cách viết tên dân tộc/tiếng nói, phần lớn (80,6% /81,1%) cho rằng cách viết phù hợp nhất là Bru Vân Kiều; chỉ 19,4%/18,9% xác nhận cách viết Vân Kiều.

#### 4.2. Đối với nhóm địa phương Tri

- Trong chứng minh thư, có 79% khai tên dân tộc là Bru-Vân Kiều, 18% khai tên dân tộc là Vân Kiều, 3% khai tên dân tộc là Tri. Đối với sổ hộ khẩu, tỷ lệ này là 65%, 32,5% và 2,5%. Đối với học bạ, tỷ lệ là 75,7%, 21,6% và 63,8%.

- Về tên tự gọi dân tộc, có 90,5% người trả lời tự nhận là dân tộc Tri, 9,5% tự nhận là dân tộc Bru-Tri.

- Về cách viết tên dân tộc, 80,2% người trả lời cho rằng, cách viết phù hợp nhất là Tri, 12,2% xác nhận là Vân Kiều, 6,6% xác nhận là Bru Vân Kiều, 0,5% xác nhận là Ma Coong, 0,5% xác nhận là Bru-Tri.

- Về ý thức tự giác ngôn ngữ, có 54,5% người trả lời tự nhận tiếng nói của họ là tiếng Tri, 16,5% xác nhận là tiếng Vân Kiều, 15% xác nhận là Ma Coong, 10% xác nhận là Bru-Vân Kiều.

- Về cách viết tên tiếng nói, 70,6% cho cách viết phù hợp nhất là Tri, 19,8% xác nhận là Vân Kiều, 6,6% xác nhận là Bru Vân Kiều, 3% xác nhận là Bru Tri.

Kết quả vừa được trình bày cho thấy:

- Trong các giấy tờ quan trọng, phần lớn người Tri khai và ghi đúng tên của dân tộc hiện nay là Bru-Vân Kiều. Số còn lại, tỷ lệ ghi tên gọi Vân Kiều nhiều hơn tên gọi Tri. Tuy nhiên, khi xác nhận tên

tự gọi của dân tộc thì hầu hết (90,5%) người Tri lại coi tên nhóm địa phương của mình (Tri) như là tên tự gọi của dân tộc. Đối với tên gọi tiếng nói, chỉ 10% xác nhận là tiếng Bru-Vân Kiều nhưng có đến 54,5% xác nhận là tiếng Tri, sau đó là Vân Kiều 16,5%, Ma Coong 15%.

- Về cách viết tên dân tộc/ngôn ngữ, phần lớn người Tri cho rằng, cách viết phù hợp nhất là Tri; sau đó là các cách viết Vân Kiều và một ít là cách viết khác.

#### 4.3. Đối với nhóm địa phương Khùa

- Trong chứng minh thư, có 99,5% khai tên dân tộc là Khùa, chỉ có 0,5% khai tên dân tộc là Bru-Vân Kiều. Đối với sổ hộ khẩu, tỷ lệ này là 99,2% và 0,8%. Đối với học bạ, tỷ lệ là 98,9% và 1,1%.

- Về tên tự gọi dân tộc, có 95,5% người trả lời tự nhận là dân tộc Brô, 4% tự nhận là dân tộc Khùa, 0,5% không rõ.

- Về cách viết tên dân tộc, 50,7% người trả lời cho rằng, cách viết phù hợp nhất là Khùa, 35,8% xác nhận là Brô, 6,5% xác nhận là Bru Vân Kiều, 5% xác nhận là Vân Kiều, 2% xác nhận là Bru.

- Về ý thức tự giác ngôn ngữ, có 63,7% người trả lời tự nhận tiếng nói của họ là tiếng Khùa, 35,8% xác nhận là tiếng Brô, 0,5% xác nhận là Bru Vân Kiều.

- Về cách viết tên tiếng nói, 52,8% cho cách viết phù hợp nhất là Khùa, 36,7% xác nhận là Brô, 5,5% xác nhận là Bru Vân Kiều, 4% xác nhận là Vân Kiều, 1,5% xác nhận là Bru.

Qua những con số vừa nêu, có thể nhận xét:

- Có một sự không nhất quán khi xác nhận tên tự gọi dân tộc/ngôn ngữ và khi khai tên dân tộc trong các giấy tờ quan trọng: 95,5% người Khùa xác nhận tên tự gọi dân tộc là Brô nhưng trên 99% lấy tên nhóm địa phương (Khùa) để khai tên dân tộc trong các giấy tờ quan trọng. Cũng tương tự như vậy, có 50,7% người lại xác nhận tên gọi phù hợp nhất của dân tộc mình là Khùa, chỉ có 35,8% trả lời là Brô/Bru.

- Cũng có một sự khác biệt giữa tên tự gọi dân tộc và ý thức tự giác ngôn ngữ: Có 63,7% người Khùa xác nhận tiếng nói của họ là tiếng Khùa, chỉ có 35,8% xác nhận là tiếng Brô.

#### 4.4. Đối với nhóm địa phương Mãng Coong

- Trong chứng minh thư, có 82,3% khai tên dân tộc là Bru-Vân Kiều, 17,7% khai tên dân tộc là Ma Coong. Đối với sổ hộ khẩu, tỷ lệ này là 84,2% và 15,8%. Đối với học bạ, tỷ lệ là 85,1% và 14,9%.

- Về tên tự gọi dân tộc, 100% người trả lời tự nhận là dân tộc Ma Coong.

- Về cách viết tên dân tộc, 100% người trả lời cho rằng, cách viết phù hợp nhất là Ma Coong.

- Về ý thức tự giác ngôn ngữ, 100% người trả lời

tự nhận tiếng nói của họ là tiếng Ma Coong.

- Về cách viết tên tiếng nói, 100% cho cách viết phù hợp nhất là Ma Coong.

Như vậy, tại địa bàn khảo sát, phần lớn cách ghi tên dân tộc đối với người Măng Coong trong các giấy tờ quan trọng phản ánh đúng tên dân tộc đã được nhà nước xác định. Tuy nhiên, hiện nay, trong ý thức của họ lại có xu hướng lấy tên nhóm địa phương Ma Coong thay thế cho tên tự gọi dân tộc/ngôn ngữ trước đây là Bru hoặc Bru Măng Coong.

### 5. Thảo luận

Những kết quả nghiên cứu đã được trình bày ở trên về tên gọi dân tộc/ngôn ngữ; tên gọi các nhóm địa phương/phương ngữ cũng như cách ghi chúng đối với dân tộc Bru-Vân Kiều cho phép chúng tôi đưa ra một số vấn đề cần thảo luận sau đây.

- Trong công tác quản lý Nhà nước, đang có sự thiếu thận trọng của các cơ quan hữu quan khi ghi tên dân tộc cho đồng bào Bru-Vân Kiều. Sự thiếu thận trọng này đã gây ra tình trạng lộn xộn, thiếu nhất quán khi xác định dân tộc đối với đồng bào các nhóm địa phương. Đây là điều hoàn toàn không đáng có, cần phải được khắc phục trong tương lai.

- Theo các tài liệu dân tộc học, ngôn ngữ học từ những năm 1980 trở về trước, cả 4 nhóm địa phương thuộc dân tộc Bru-Vân Kiều đều có chung một tên tự gọi là Bru. Về sau, tên tự gọi của các nhóm có xu hướng gắn thêm tên nhóm địa phương phía sau: Bru Vân Kiều, Bru Ma Coong, Bru Trì, Bru Khùa. Kết quả điều tra cho thấy, do nhiều nguyên nhân khác nhau, cả 4 nhóm đều có xu hướng lãng quên tên tự gọi của dân tộc trước đây mà đang nhận thức tên được gọi của nhóm địa phương như là tên tự gọi dân tộc. Xu hướng «phân li» này dự báo rằng, ý thức về một dân tộc chung của các nhóm địa phương đang bị mai một đáng kể. Đây là điều mà chúng ta phải đặc biệt lưu ý. Cũng cần nói thêm rằng, chúng ta quan tâm đến tên tự gọi nhưng nó phải được xem xét hết sức cẩn trọng nhất là khi có những tác động ngoại cảnh liên quan đến lợi ích của người dân.

- Trong số các tên gọi đã được sử dụng hoặc được đề nghị sử dụng cho dân tộc Bru-Vân Kiều (Bru, Vân Kiều, Bru-Vân Kiều), tên gọi Vân Kiều và tên gọi Bru-Vân Kiều rõ ràng chưa hợp lý. Nếu coi trọng tên tự gọi, hai tên gọi này không phù hợp. Xét về mặt tâm lý, hai tên gọi này có thể làm thỏa mãn nhóm Vân Kiều nhưng hoàn toàn không phù hợp đối với ba nhóm Trì, Khùa, Măng Coong, rất dễ gây nên nhiều hệ lụy không đáng có.

- Trong các tên gọi của các nhóm địa phương thuộc dân tộc Bru-Vân Kiều hầu hết được đặt theo địa hình, tên địa phương nơi họ cư trú. Các tên gọi này không có ý nghĩa miệt thị, vì thế đều có thể sử dụng được. Chỉ có tên gọi Khùa là chưa được xác

định rõ.

- Dân tộc Bru-Vân Kiều và mỗi nhóm địa phương thường có hơn một tên gọi và trên các văn bản khác nhau, mỗi tên gọi thường được ghi bằng nhiều hình thức khác nhau. Tình trạng thiếu nhất quán này gây không ít khó khăn cho công tác quản lý nhà nước cũng như công tác nghiên cứu khoa học. Rõ ràng, rất cần có một sự lựa chọn để thống nhất trong cách viết, tránh tình trạng tùy tiện như hiện nay.

### 6. Kết luận

Từ thực trạng ở trên, cần nhắc mọi phương diện, xin đề nghị như sau:

\* Về tên gọi và cách viết tên dân tộc/ngôn ngữ

Sử dụng tên gọi và cách viết Bru (lựa chọn trong số bảy cách viết Bru, Buru, Bruu, Bro, Baro, Brū, Brôu) thay cho tên gọi đang dùng hiện nay Bru-Vân Kiều. Tên gọi Bru vốn là tên tự gọi chung trước đây của cả 4 nhóm địa phương, đã từng được sử dụng phổ biến trong các tài liệu trước năm 1979 ở trong và ngoài nước. Hiện nay, khi đề cập đến tộc người, ngôn ngữ của họ, các tài liệu nước ngoài vẫn ghi là Bru. Và điều quan trọng hơn là, khi sử dụng tên gọi này ý thức cố kết dân tộc sẽ được nâng cao và quan trọng hơn là không làm ảnh hưởng đến tâm lý “bị phân biệt đối xử” trong các nhóm địa phương.

\* Về tên gọi và cách viết tên các nhóm địa phương/phương ngữ:

Về mặt khả năng, có thể có hai giải pháp:

- Sử dụng tên gọi như cũ: Vân Kiều, Trì, Khùa, Ma Coong;

- Sử dụng tên gọi kép: Bru Vân Kiều, Bru Trì, Bru Khùa, Bru Ma Coong.

Để tăng cường tính cố kết dân tộc cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhận diện các nhóm địa phương trong cùng một dân tộc, chúng tôi đề nghị lựa chọn giải pháp sử dụng tên gọi kép. Cụ thể, trong số các tên gọi và các cách ghi khác nhau của từng nhóm đã được trình bày ở phần tổng quan, thống nhất chọn tên gọi và cách ghi tên các nhóm địa phương/phương ngữ như sau:

- Đối với nhóm địa phương/phương ngữ Vân Kiều: Chọn cách gọi và viết là Bru Vân Kiều;

- Đối với nhóm địa phương/phương ngữ Trì (Tri, Tia Ri, Chà Ly, Trù, Bru Trì): Chọn cách gọi và viết là Bru Trì;

- Đối với nhóm địa phương/phương ngữ Khùa (Katok, Blu Băm): Chọn cách gọi và viết là Bru Khùa;

- Đối với nhóm địa phương/phương ngữ Măng Coong (Ma Coong, MaCoong, Macoong, Mang Cong, Măng cong, Mong Koong, Măng Koong, Ma Koong, Mong Khong, Mường Kong, Bru Măng Coong): Chọn cách gọi và viết là Bru Makoong.

**Tài liệu tham khảo**

- Diễn, K. (1995). *Dân số và Dân số tộc người ở Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
- Đôi, T. T. (2015). *Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số ở Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Đường, M. (1997). *Dân tộc học và vấn đề xác định thành phần dân tộc*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
- Efimov, A. J. (1985). Xung quanh vấn đề về từ nguyên tên gọi của một số dân tộc ở Đông Nam Á. *Tạp Chí Ngôn Ngữ*, (số 4), 80–81.
- Ferlus, M. (1997). Ngôn ngữ và các dân tộc Việt - Mường. *Mon-Khmer Studies*, 53–80.
- Grimes, B. F. (1992). *Ethnologue: Languages of the World*.
- Hoàn, N. H., & Hùng, P. L. (2018). Tình hình xác định thành phần ngôn ngữ các dân tộc thiểu số ở nước ta trong thời gian qua và những vấn đề đặt ra. *Tạp Chí Từ Điển Học & Bách Khoa Thư*, (số 4), 92–98.
- Hoàn, N. H., Lợi, N. V., & Thông, T. V. (2013). *Ngôn ngữ, chữ viết các dân tộc thiểu số ở Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Từ điển Bách khoa.
- Hùng, L. (2000). Đôi điều quanh việc nói và viết hiện nay về các dân tộc ở nước ta. *Tạp Chí Ngôn Ngữ và Đời Sống*, (số 8).
- Lộc, N. Q., & Thông, N. H. (1984). *Các dân tộc ít người ở Bình Trị Thiên*. Huế: Nxb. Thuận Hóa.
- Ma, H. V., & Thông, T. V. (1998). *Tiếng Bru-Van Kiều*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
- Mạnh, N. V. (2003). Vấn đề tên gọi và thành phần tộc người của các dân tộc thiểu số ở vùng núi khu vực Bình Trị Thiên. *Tạp Chí Dân Tộc*, (số 1), 45–48.
- Thông, T. V. (2001). Cách viết tên các dân tộc ở Việt Nam. *Tạp Chí Ngôn Ngữ*, (số 10), 26–32.
- Tuyên, V. H. (1963). *Các dân tộc nguồn gốc Nam Á ở miền Bắc Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục.
- Ủy ban Dân tộc. (2013). *Điều tra, nghiên cứu ý thức tự giác ngôn ngữ-tộc người cộng đồng Vân Kiều góp phần xác định tên gọi dân tộc Bru-Van Kiều ở Việt Nam*.
- Ủy ban Dân tộc, & Tổng cục Thống kê. (2020). *Kết quả điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế-xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019*. Hà Nội: Nxb. Thống kê.
- Vạn, Đ. N. (1974). Bàn về một vài tộc danh gọi theo vị trí trong xã hội. *Tạp Chí Ngôn Ngữ*, (số 1), 16–21.
- Vạn, Đ. N. (1988). Tộc danh các tộc người ở Việt Nam - Một phản ánh xã hội. *Tạp Chí Ngôn Ngữ*, (số 1), 41–46.
- Vạn, Đ. N. (2002). Lại bàn về công tác xác minh thành phần các dân tộc Việt Nam. *Tạp Chí Dân Tộc Học*, (số 6), 49–61.
- Viện Dân tộc học. (1975). *Về vấn đề xác định thành phần các dân tộc thiểu số ở miền Bắc Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
- Viện Dân tộc học. (1978). *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (khu vực phía Bắc)*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
- Viện Dân tộc học. (2017). *Các dân tộc ở Việt Nam, Tập III: Nhóm ngôn ngữ Môn-Khơ Me*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Viện Dân tộc học, & Viện Ngôn ngữ học. (2002). *Hội thảo bàn về tiêu chí xác định lại thành phần các dân tộc ở Việt Nam*. Hà Nội.

## DISCUSS MORE ABOUT NAMES AND WRITING OF ETHNIC/ LANGUAGE NAMES, LOCAL GROUPS/DIALECTS OF BRU-VAN KIEU

**Nguyen Huu Hoanh**

Institute of Linguistics  
Email: [nhhoanh2004@gmail.com](mailto:nhhoanh2004@gmail.com)

Received: 15/10/2020  
Reviewed: 08/11/2020  
Revised: 09/11/2020  
Accepted: 15/11/2020  
Released: 20/11/2020

DOI:  
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/473>

**Abstract:** Currently, a number of ethnic groups in Vietnam need to redefine their ethnic composition, language composition; clan names, their language names. The Bru-Van Kieu is one such case. The purpose of the article is through research to propose and choose an appropriate name, a unified notation for reference, when solving the problem posed above. Accordingly, the name and the way of writing the ethnic/language name: Using Bru's name and writing instead of the current name Bru-Van Kieu. About names and writing of local/dialect groups: Use dual names: Bru Van Kieu, Bru Tri, Bru Khua, Bru Ma Coong.

**Keywords:** Name; How to write the name; Local group; Bru-Van Kieu.